TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THANH PHỐ HÀ GIANG** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:114 /2021/QĐST-HNGĐ	*TP Hà Giang, ngày 02 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 149/2021/TLST - HNGĐ ngày 29 tháng 9 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị H;
- Bị đơn: Anh Đặng Văn S ;

Địa chỉ: Thôn C, xã P, thành phố H, tỉnh H;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 , 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27, của Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, Miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị H và anh Đặng Văn S ;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

** Về quan hệ hôn nhân:*

Chị Trần Thị H và anh Đặng Văn S thuận tình ly hôn.

** Về con chung:*

Chị Trần Thị H và anh Đặng Văn S thỏa thuận giao cháu Trần Đặng Thu T - sinh ngày 19/10/2008 và cháu Trần Đặng N - sinh ngày 12/02/2014 cho chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu T và cháu N đến khi đủ 18 tuổi. Anh S cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng cháu Trần Đặng N số tiền

1.000.000đ*(Một triệu đồng)/* 1 tháng. Thời gian cấp dưỡng từ 01/01/2022. Chị Trần Thị H là người trực tiếp nhận tiền cấp dưỡng nuôi con chung. Người không trực tiếp nuôi con có quyền qua lại thăm nom, chăm soc con chung.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung là không cố định

** Về tài sản chung, công nợ chung:*

Chị Trần Thị H và anh Đặng Văn S không đề nghị Tòa án giải quyết.

** Về án phí sơ thẩm ly hôn:*

Chị Trần Thị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000đ(*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) và án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000đ(*Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp (do Phan Quỳnh T nộp thay) tại cục thi hành án dân sự thành phố Hà Giang, biên lai thu số: 0002589 ngày 23 / 09 /2021.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án ,theo quy định tại các điều 6, 7,7a và điều 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TA tỉnh Hà Giang;
- VKSTP;
- Phòng Tư pháp TP HG
- THADS TP Hà Giang;
- UBND xã P, TP H, tỉnh H;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Sùng Thị Mai